

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 23/2010/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 09 tháng 7 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

Về việc Quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp hàng tháng cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở xóm, tổ dân phố

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG KHOÁ XIV KỲ HỌP THỨ 21

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Xét Tờ trình số 1168/TT-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp hàng tháng cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở xóm, tổ dân phố;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp hàng tháng cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở xóm, tổ dân phố như sau:

1. Chức danh

a) Chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã bao gồm 17 chức danh sau:

- Phó Trưởng Công an (nơi chưa bố trí lực lượng công an chính quy);
- Phó Chỉ huy trưởng Quân sự;
- Chủ tịch Hội Người cao tuổi;
- Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ;
- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc;
- Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;
- Phó Chủ tịch Hội Nông dân;
- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ;
- Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- Phụ trách Văn phòng Đảng ủy;
- Phụ trách công tác Tổ chức Đảng;
- Phụ trách công tác Kiểm tra Đảng;
- Phụ trách công tác Tuyên giáo, Dân vận;
- Phụ trách Văn thư, lưu trữ;
- Phụ trách Giao thông, Thuỷ lợi, Môi trường;
- Phụ trách Dân tộc và Tôn giáo;
- Phụ trách Dân số, Kế hoạch hoá gia đình.

b) Chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở xóm, tổ dân phố bao gồm:

- Bí thư chi bộ xóm, Bí thư chi bộ tổ dân phố;
- Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố;
- Công an viên.

2. Số lượng

a) Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

- Cấp xã loại 1 được bố trí 17 người;
- Cấp xã loại 2 được bố trí 16 người;
- Cấp xã loại 3 được bố trí 15 người.

Các xã có thể bố trí các chức danh kiêm nhiệm cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương theo các chức danh quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này nhưng không vượt quá số lượng quy định đối với từng loại xã và đảm bảo công việc nào cũng có người phụ trách, không chồng chéo.

b) Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở xóm, tổ dân phố:

- Xóm, tổ dân phố loại 1, 2 được bố trí 3 người;

- Xóm loại 3 bố trí 2 người, Trưởng xóm kiêm Công an viên.

3. Mức phụ cấp hàng tháng

a) Mức phụ cấp hàng tháng so với mức lương tối thiểu chung đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã như sau:

Hệ số 1,0 đối với các chức danh:

- Phó Trưởng Công an;
- Phó Chỉ huy trưởng Quân sự.

Hệ số 0,8 đối với các chức danh:

- Chủ tịch Hội Người cao tuổi;
- Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ;
- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc;
- Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;
- Phó Chủ tịch Hội Nông dân;
- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ;
- Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- Phụ trách Văn phòng Đảng uỷ;
- Phụ trách công tác Tổ chức Đảng;
- Phụ trách công tác Kiểm tra Đảng;
- Phụ trách công tác Tuyên giáo, Dân vận;
- Phụ trách Văn thư, lưu trữ;
- Phụ trách Giao thông, Thuỷ lợi, Môi trường;
- Phụ trách Dân tộc và Tôn giáo;
- Phụ trách Dân số, Kế hoạch hoá gia đình.

b) Mức phụ cấp hàng tháng so với mức lương tối thiểu chung đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xóm, tổ dân phố như sau:

Số TT	Chức danh	Mức phụ cấp		
		Xóm loại 1	Xóm loại 2	Xóm loại 3, xóm đặc thù
1	Bí thư chi bộ	0,8	0,7	0,6
2	Trưởng xóm, Tổ trưởng dân phố	0,8	0,7	0,6
3	Công an viên	0,7	0,6	

c) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở xóm, tổ dân phố kiêm nhiệm chức danh được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 20% mức phụ cấp hàng tháng theo chức

danh hiện hưởng. Trong trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 20%.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả cho Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Nghị quyết có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua và thay thế Nghị quyết số 25/2006/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh mức phụ cấp hàng tháng cho cán bộ không chuyên trách xã, xóm, tổ dân phố.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XIV, kỳ họp thứ 21 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Hà Ngọc chiến